TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 261/2026/QĐST-HNGĐ *Cần Thơ, ngày 21 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 – CẦN THƠ, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Ngoan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Kim Phước.

Bà Lê Thị Hồng Loan.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 273/2026/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Huỳnh Thị Hồng N, sinh ngày 06/10/1995.

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh ngày 15/9/1991.

Địa chỉ: Ấp N, xã Đ, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về hôn nhân: Chị Huỳnh Thị Hồng N và anh Trần Văn T đều thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: trong thời gian chung sống chị N và anh T có hai người con chung là Trần Kim N1, sinh ngày 09/9/2013 và Trần Kim T1, sinh ngày 15/9/2018.

Chị N và anh T thống nhất giao cháu Trần Kim N1 sinh ngày 09/9/2013 cho anh Trung trực T2 trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Ngọc thành N2; giao cháu Trần Kim T1, sinh ngày 15/9/2018 cho chị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu T1 thành niên; dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con cho chị N và anh T không ai được cản trở. Chị N và anh T không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con của anh T và chị N.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T và chị N không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: Chị N và anh T không yêu cầu, không đặt ra xem xét, giải quyết.

2.4 Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị N phải chịu 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí hôn nhân và gia đình, nhưng chị N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005777 ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ, chị N đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Trần Văn T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 9 – Cần Thơ;
- THADS thành phố Cần Thơ;
- TAND thành phố Cần Thơ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Ngoan